

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT DH LUXURY HOME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT DH LUXURY HOME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110712962

3. Ngày thành lập: 13/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

No.05 liên kề 133 Khu Cống Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973993695

Fax:

Email: dhluxury2023@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ kinh doanh dược phẩm)	4649
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ kinh doanh máy móc, thiết bị y tế)	4659
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
14.	Dịch vụ đóng gói	8292

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (theo quy định của Luật Thương mại). (Trừ hoạt động đấu giá)	8299
16.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập) (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	9000
17.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	9311
18.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	9312
19.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cho thuê các phương tiện phục vụ khu giải trí như tú có khóa, ghế nhựa, dù che, v.v (Trừ hoạt động của các sàn nhảy; hoạt động của các phòng hát karaoke)	9329
20.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
21.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 11 của Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6810

23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản (Điều 74 của Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014) (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
24.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn luật, kế toán, kiểm toán)	7020
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
26.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
29.	Bán buôn tổng hợp	4690
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
31.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
32.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
33.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
34.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
35.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
36.	In ấn (trừ in tráng bao bì kim loại và in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may, đan) (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	1812
38.	Sao chép bản ghi các loại (trừ các loại trang bị nhà nước cấm)	1820
39.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	4931

42.	Vận tải hành khách đường bộ khác (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	4933
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	5022
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ hoạt động kinh doanh kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ)	5210
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	5229
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Thực hiện theo Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và các quy định pháp luật khác có liên quan)	5510
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
49.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
51.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
52.	Điều hành tua du lịch (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo quy định tại Giấy phép hoạt động do Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có))	7912

53.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật về du lịch và pháp luật khác có liên quan)	7990
54.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
55.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
56.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
57.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
58.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
59.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
60.	Xây dựng nhà để ở	4101
61.	Xây dựng nhà không để ở	4102
62.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
63.	Xây dựng công trình điện	4221
64.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
65.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
66.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
67.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
68.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
69.	Phá dỡ	4311
70.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn hoặc các loại khác tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
71.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
72.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
73.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
74.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
75.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
76.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
77.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

